

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11-9-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ H

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Bà Trịnh Thị Mai P

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Trang Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố H.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 27/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị Bích P; nơi cư trú: Tổ 8 chợ Hương, phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Đào Thanh H; nơi cư trú: Tổ 8 chợ Hương, phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Vũ Thị Bích P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã không thể hòa hợp được làm ảnh hưởng đến cuộc sống chung của gia đình hai bên và con cái.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh H chơi bời dẫn đến ảnh hưởng đến kinh tế gia đình. Chị và anh H đã ly hôn từ đầu năm 2023 đến nay. Gia đình hai bên đã khuyên bảo và hoà giải nhưng không thành. Nay chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 và cháu Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020. Vì các con còn nhỏ nên chị đề nghị nhận nuôi cả hai con chung. Trường hợp anh H không đồng ý thì chị nhận nuôi con nhỏ là Bảo H, giao cháu Bảo N cho anh H nuôi. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai vợ chồng tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, trong quá trình chuẩn bị xét xử bị đơn là anh Đào Thanh H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý với chị P về điều kiện kết hôn, quá trình chung sống nhưng anh cho rằng giữa hai vợ chồng anh vẫn còn tình cảm. Anh xác nhận do công việc vừa anh gặp khó khăn về kinh tế không chăm lo được cho cuộc sống gia đình nên đôi lúc vợ chồng có xảy ra bất đồng về quan điểm, tính cách và lối sống. Anh vẫn mong muốn chị P suy nghĩ lại để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 và cháu Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020. Trường hợp pH ly hôn thì anh đề nghị mỗi người nuôi một con chung. Về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, anh không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, ghi lời khai và xác minh mâu thuẫn vợ chồng tại nơi cư trú, gia đình chị P và anh H xác định: Anh H chị P xảy ra mâu thuẫn do không tin tưởng nhau trong quan hệ tình cảm, bất đồng quan điểm sống và vấn đề kinh tế. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không hòa giải được, hiện nay đã sống ly hôn. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 và cháu Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020, hiện nay hai con do vợ chồng cùng chăm sóc.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị P được ly hôn anh H; về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Bích P trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020, giao cho anh Đào

Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không pH xem xét giải quyết. Về tài sản chung, các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Thị Bích P và anh Đào Thanh H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nH và Gia đình, đây là quan hệ hôn nH hợp pháp. Chị Vũ Thị Bích P có đơn đề nghị Tòa án nH dân quận D, thành phố H giải quyết ly hôn với anh Đào Thanh H cư trú tại phường Hưng Đạo, quận D, thành phố H. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nH dân quận D, thành phố H.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử, anh H đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng. Chị P có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ các điều 227, điều 228 và điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị P và anh H.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nH: Chị Vũ Thị Bích P và anh Đào Thanh H là quan hệ hôn nH hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung của vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nH là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, anh H mải chơi, ảnh hưởng tới kinh tế gia đình dẫn đến cãi vã, mâu thuẫn căng thẳng. Quá trình xác minh thu thập chứng cứ tại nơi chị P anh H cư trú xác định: Chị P anh H xảy ra mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải, khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, mâu thuẫn giữa chị P anh H ngày càng trầm trọng. Hiện tại, vợ chồng đã sống ly tH chị P đã không còn ở cùng anh H. Chị P làm đơn xin ly hôn anh H, Tòa án đã tiến hành hòa giải mâu thuẫn giữa hai bên nhưng không thành. Bản tH anh H không muốn vợ chồng ly hôn nhưng cũng không có giải pháp gì để vợ chồng hòa giải và đoàn tụ. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nH và Gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia*

đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác". Căn cứ vào quy định của pháp luật và thực tế, có thể thấy hai bên đã vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị P về việc xin ly hôn anh H là phù hợp với Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị P và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con, Hội đồng xét xử xét thấy, chị P và anh H đều có đủ điều kiện đảm bảo về vật chất và tinh thần để nuôi con chung, nguyện vọng của chị P và anh H về việc nuôi con là chính đáng. Vì vậy, đề nghị của chị P về việc nhận nuôi con nhỏ là Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020, giao cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 cho anh H nuôi là phù hợp với pháp luật, với thực tế và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, phù hợp quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần được chấp nhận. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do các đương sự không yêu cầu nên không phải xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị P và anh H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Vũ Thị Bích P là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị P và anh H được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 238 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Bích P được ly hôn anh Đào Thanh H.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Bích P trực tiếp nuôi cháu Đào Vũ Bảo H, sinh ngày 12-6-2020, giao cho anh Đào Thanh H trực tiếp nuôi cháu Đào Vũ Bảo N, sinh ngày 22-01-2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị P và anh H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Chị P và anh H không yêu cầu nên không pH xem xét giải quyết

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Bích P pH nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002915 ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, hành phố H. Chị P đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị P và anh H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố H;
- TAND thành phố H;
- Cục THADS quận D;
- UBND phường Hưng Đạo (ĐKKH số 37/2018);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

